

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2021/HNGĐ-ST
Ngày 07-10-2021
“V/v ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thúy Liễu;
2. Bà Trần Thị Sang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huê – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Ngày 07 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 539/2021/TB-TLVA ngày 25 tháng 6 năm 2021 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 157/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 9 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Ngô Phi L, sinh năm 1987 (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn 4, xã D, huyện Diên Châu, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Chị Văn Huỳnh Thế M, sinh năm 1993 (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Số 5, ấp V, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 07 tháng 6 năm 2021 và các lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án anh Ngô Phi L là nguyên đơn trình bày:

Vào năm 2014 anh và chị Văn Huỳnh Thế M do quen biết nên kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã D, huyện Diên Châu, tỉnh Nghệ An. Thời gian đầu chung sống với nhau rất hạnh phúc. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do lối sống và tính tình không hợp nhau nên hai vợ chồng ly thân từ năm 2016 cho đến nay, anh và chị M có nhiều rạn nứt, không còn tin tưởng, thương yêu, chăm sóc lẫn nhau. Nên nay anh yêu cầu xin ly hôn với chị

Văn Huỳnh Thế M. Về con chung, tài sản và nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Văn Huỳnh Thế M trình bày: Chị thừa nhận những lời trình bày của anh Ngô Phi L là đúng về thời gian kết hôn, con chung, tài sản chung và nợ chung. Chị thống nhất ly hôn với anh Ngô Phi L. Về con chung, tài sản và nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Quan hệ pháp luật của vụ án là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”. Bị đơn cư trú tại ấp V, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Về xác định tư cách đương sự, xác minh thu thập chứng cứ và thời hạn chuẩn bị xét xử đều thực hiện theo các quy định tại các Điều 68, Điều 97 và Điều 203 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: anh Ngô Phi L và chị Văn Huỳnh Thế M kết hôn vào năm 2011. Có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã D, huyện Diên Châu, tỉnh Nghệ An cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 13 tháng 5 năm 2014. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận. Trong quá trình chung sống anh L cho rằng giữa anh chị có mâu thuẫn, thường xuyên cự cãi nhau về lối sống và tính tình; Chị M cũng thống nhất với lời trình bày của anh L. Anh, chị đã ly thân từ năm 2016. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận mâu thuẫn giữa anh L với chị M là trầm trọng, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh L đối với chị M.

[3] Về con chung: Anh Ngô Phi L và chị Văn Huỳnh Thế M xác định không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Ngô Phi L, chị Văn Huỳnh Thế M xác định không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Anh Ngô Phi L phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Chị M không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 53, Điều 54, Điều 56, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Ngô Phi L.

Về hôn nhân: Anh Ngô Phi L được ly hôn với chị Văn Huỳnh Thế M.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Anh Ngô Phi L phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm bằng 300.000 đồng nhưng cần trừ số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000 đồng theo biên lai thu số 0007095 ngày 25 tháng 6 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, anh L không phải nộp tiếp. Chị Văn Huỳnh Thế M không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân xã nơi đương sự cư trú.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKS ND H. Châu Thành;
- Cc. THA DS H. Châu Thành;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu HS (VP).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hoàng Nguyên